

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2016/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 21 tháng 7 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành Đề án "Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh Hà Giang khóa XVII, nhiệm Kỳ 2016 - 2021"



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHOÁ XVII – KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 09 /TTr-HĐND, ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Đề án "Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh Hà Giang khóa XVII, nhiệm Kỳ 2016-2021";
Báo cáo thẩm tra số 05/BC-BDT ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Ban Dân tộc, HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Đề án "Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh Hà Giang khóa XVII, nhiệm Kỳ 2016 - 2021".

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang khóa XVII, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2016. *us*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH khóa XIV tỉnh Hà Giang;
- TTr. Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- Ủy ban MTTQ, Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- LĐ VP Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH; HĐND; UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh; TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn
Thào Hồng Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HÀ GIANG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động HĐND tỉnh Hà Giang
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số. 27./2016/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

Phần thứ nhất

**SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ THỰC TRẠNG
XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVI, nhiệm Kỳ 2015 - 2020 đã đề ra các mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu về lãnh đạo phát triển kinh tế xã hội - quốc phòng an ninh; xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong nhiệm Kỳ (2015 - 2020) trong đó xác định rõ một trong những nhiệm vụ chủ yếu trong xây dựng chính quyền vững mạnh là “*Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND... Phát huy vai trò trách nhiệm của HĐND trong hoạt động giám sát, kiểm tra; nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết, chất lượng đại biểu và hoạt động của HĐND... Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của HĐND...*” để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh Hà Giang, thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng và các văn bản pháp luật mới có liên quan:

Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân; một số văn bản Luật có liên quan: Luật Ngân sách nhà nước, Luật khiếu nại, Luật Tố cáo... Việc xây dựng đề án Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh Hà Giang là cần thiết.

II. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND TỈNH TRONG NHỮNG NĂM QUA

- Ưu điểm: Trong những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, hoạt động của HĐND tỉnh đã có nhiều đổi mới và nâng cao chất lượng cả về nội dung và phương pháp hoạt động. HĐND tỉnh đã thực hiện tốt chức năng quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, hoạt động tham vấn nhân dân đi vào chiều sâu; tổ chức thực hiện tốt chức năng giám sát theo luật định, cơ bản đã đạt yêu cầu đề ra, các kiến nghị sau giám sát đã được các cơ quan quản lý hành chính nhà nước nghiêm túc tiếp thu và có biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội; Hoạt động tiếp xúc cử tri (*sau đây viết tắt là TXCT*), tiếp tục được đổi mới về hình thức, nội dung, phương pháp thực hiện, các đại biểu HĐND là Đảng viên đã thực



hiện tốt vai trò “*báo cáo viên*” tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh, các nghị quyết của HĐND, các quyết định, đề án của UBND tỉnh, để góp phần tích cực trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và chính sách địa phương đến cử tri và nhân dân để tổ chức thực hiện; hoạt động đối thoại chính sách trên truyền hình thực hiện tương đối tốt với chuyên mục “chính sách và cuộc sống” đã chỉ ra được những bất cập, hạn chế nội tại của chính sách và những khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, là kênh thông tin quan trọng phục vụ công tác lãnh đạo; công tác tiếp dân được duy trì thường xuyên; việc tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, công tác đối ngoại có nhiều tiến bộ.

- Song bên cạnh đó, hoạt động của HĐND tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế như: Công tác chuẩn bị các văn bản trình Kỳ họp có lúc chưa đảm bảo về thời gian theo quy định, chất lượng một số văn bản thấp; báo cáo thẩm tra còn dài, tính phân biện đa chiều về một vấn đề còn hạn chế; chất lượng thảo luận của một số cá nhân đại biểu chưa cao, chất vấn tại các Kỳ họp chưa nhiều, chưa quyết liệt; các văn bản hướng dẫn thực hiện nghị quyết chậm được ban hành; công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Nghị quyết HĐND còn hạn chế, một số chính sách chưa thực sự đi vào đời sống nhân dân; Công tác giám sát chưa toàn diện, việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận sau giám sát của HĐND tỉnh chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao; Hoạt động tiếp xúc cử tri còn đơn điệu về hình thức, chưa thu thập phản ánh được hết ý chí và nguyện vọng của nhân dân, tình trạng “đại cử tri, cử tri chuyên nghiệp” còn khá phổ biến; Công tác giám sát, đôn đốc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TXCT chưa thực sự hiệu quả...

Chính vì vậy, để cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh khóa XVI, nhiệm Kỳ 2015 – 2020; nhằm kế thừa và phát huy những thành tựu đã đạt được, khắc phục có hiệu quả những tồn tại, hạn chế trong thực tiễn hoạt động của HĐND tỉnh Hà Giang thời gian qua, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của HĐND tỉnh theo quy định mới của Hiến Pháp năm 2013, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân... Việc xây dựng Đề án “*Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh Hà Giang*” là yêu cầu tất yếu và cần thiết.

Đề án “*Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh Hà Giang*” điều chỉnh các nội dung đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh trong tổ chức Kỳ họp; hoạt động giám sát; tiếp xúc cử tri; tiếp công dân, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động đối ngoại của HĐND tỉnh và tổ chức thực hiện trong nhiệm Kỳ 2016- 2021.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC, MỤC TIÊU XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG ĐỀ ÁN: Xây dựng đề án phải trên cơ sở các qui định của pháp luật, có bổ sung một số nội dung cụ thể trong quá trình tổ chức thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương mà không vi phạm đến Hiến pháp, pháp luật và các qui định khác của Trung ương, địa phương, nhằm

nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND, phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ dân cử.

II. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Đảm bảo sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Cấp ủy Đảng đối với tổ chức bộ máy và hoạt động của HĐND tỉnh; sự lãnh đạo thường xuyên của Ban thường vụ Tỉnh ủy trong suốt quá trình tổ chức triển khai thực hiện đề án.

2. Tuân thủ các qui định của pháp luật đối với các hoạt động của HĐND tỉnh, có đổi mới, cải tiến, cụ thể hóa, bổ sung qui định cho phù hợp với điều kiện hoạt động thực tiễn của HĐND tỉnh.

3. Kế thừa và phát huy có hiệu quả những thành tựu và kinh nghiệm thực tiễn hoạt động của HĐND tỉnh các nhiệm kỳ trước.

III. MỤC TIÊU XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cải tiến, đổi mới hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu, các đại biểu HĐND tỉnh; phát huy dân chủ, trí tuệ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND, góp phần cùng với hệ thống chính trị của tỉnh thực hiện thắng lợi sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động đại biểu HĐND, Phấn đấu 100% đại biểu HĐND tỉnh được tập huấn kỹ năng hoạt động ngay từ đầu nhiệm kỳ; tham gia tích cực, có trách nhiệm và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của người đại biểu HĐND theo qui định.

3. Nâng cao chất lượng các Kỳ họp HĐND, đổi mới cách ra Nghị quyết; đảm bảo 100% Nghị quyết HĐND được ban hành đúng qui định của pháp luật, nội dung Nghị quyết ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; có hướng dẫn cụ thể kèm theo; xây dựng được bộ thủ tục hành chính có liên quan để thực hiện chính sách công khai, minh bạch, hiệu quả. Nâng cao trách nhiệm của đại biểu trong hoạt động chất vấn; 100% đại biểu chuẩn bị nội dung thảo luận, tham gia ý kiến đối với các văn bản trình Kỳ họp bằng văn bản.

4. Nâng cao chất lượng giám sát chuyên đề của Thường trực, các ban, các tổ đại biểu HĐND; Giám sát của HĐND, của đại biểu HĐND tại các Kỳ họp; tổ chức các phiên giải trình, chất vấn và trả lời chất vấn của Thường trực HĐND đối với UBND và các thành viên UBND giữa các Kỳ họp HĐND; tăng cường thực hiện tái giám sát đối với các vấn đề bức xúc chưa được giải quyết triệt để.

5. Mở rộng hình thức TXCT, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp xúc cử tri; đổi mới, nâng cao chất lượng tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri của các Tổ đại biểu, đảm bảo phản ánh đúng thẩm quyền giải quyết của từng cấp. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt các nghị quyết của các đại biểu HĐND; đảm bảo 100% Nghị quyết do HĐND tỉnh ban hành được phổ biến, quán triệt đến cử tri để tổ chức thực hiện; 100% Nghị quyết là văn bản qui phạm pháp luật được đăng tải trên Báo Hà Giang, Đài Phát thanh truyền hình tỉnh.

6. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân. Thực hiện chất vấn và tổ chức giám sát một số vụ việc khiếu nại cụ thể khi cần thiết.

7. Tăng cường các hoạt động đối ngoại trong và ngoài nước để học tập kinh nghiệm hoạt động của các cơ quan dân cử.

Phần thứ ba

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG KỲ HỌP HĐND TỈNH

1. Nâng cao chất lượng hình thức tổ chức Kỳ họp HĐND

a) Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền trước và sau Kỳ họp HĐND tỉnh, để Kỳ họp thực sự là sự kiện chính trị, diễn đàn dân chủ thu hút được sự quan tâm của nhân dân và cử tri; thiết lập đường dây nóng của Kỳ họp, để tăng cường sự tương tác trực tiếp giữa cử tri với Kỳ họp, đoàn Thư ký Kỳ họp tổng hợp các ý kiến phản ánh của cử tri, báo cáo Chủ tọa Kỳ họp. Tăng thời lượng truyền hình trực tiếp các phiên họp HĐND để cử tri theo dõi giám sát;

b) Các đại biểu dự Kỳ họp phải hát quốc ca khi chào cờ tại phiên khai mạc và bế mạc Kỳ họp.

2. Nâng cao chất lượng các văn bản trình Kỳ họp

a) Thực hiện tốt công tác phối hợp với UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh trong việc đề xuất xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và chuẩn bị nội dung Kỳ họp. Thường trực HĐND tỉnh phối hợp chặt chẽ với các Ban HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan về nội dung trình Kỳ họp, đồng thời tăng cường kiểm tra, đôn đốc để các ngành chuẩn bị các nội dung với tinh thần trách nhiệm cao;

b) Nâng cao chất lượng soạn thảo các văn bản trình Kỳ họp: Thực hiện nghiêm túc quy trình và nâng cao chất lượng soạn thảo các văn bản trình tại Kỳ họp; các văn bản phải bảo đảm đúng thời gian quy định, các dự thảo Nghị quyết phải có văn bản hướng dẫn kèm theo, xây dựng được bộ thủ tục hành chính liên quan đến chính sách do Nghị quyết HĐND tỉnh ban hành để tổ chức thực hiện; không bỏ sung những văn bản không nằm trong chương trình xây dựng Nghị quyết vào các Kỳ họp;

c) Nâng cao chất lượng thẩm tra các văn bản trình tại Kỳ họp: Theo hướng khẳng định những nội dung đã đảm bảo đúng qui định của pháp luật, những nội dung cần đưa ra thảo luận tại Kỳ họp; báo cáo thẩm tra ngắn gọn, cung cấp đầy đủ các thông tin cho đại biểu; đề xuất, kiến nghị với HĐND tỉnh không ban hành các Nghị quyết khi chưa đạt yêu cầu trong quá trình thẩm tra.

3. Nâng cao vai trò của đại biểu trong thảo luận, quyết định các nội dung quan trọng của Kỳ họp

Thường trực HĐND tỉnh trang bị máy vi tính xách tay cho các đại biểu (*mỗi đại biểu 01 máy vi tính xách tay*) để thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu và soạn thảo văn bản, khai thác tài liệu tại chỗ phục vụ hoạt động của người đại biểu tại Kỳ họp; gửi tài liệu thông qua hộp thư điện tử để đại biểu nghiên cứu trước theo qui định; đại biểu HĐND phải thường xuyên rèn luyện kỹ năng tham gia thảo luận, quyết định các vấn đề quan trọng tại Kỳ họp; phải có sự chuẩn bị kỹ về nội dung để phát biểu đúng trọng tâm; ngắn gọn, đi thẳng vào vấn đề cần thảo luận; thời gian phát biểu thảo luận cho mỗi đại biểu không quá 10 phút/01 lượt phát biểu.

4. Nâng cao chất lượng điều hành của Thường trực HĐND trong Kỳ họp

Đổi mới công tác điều hành Kỳ họp theo hướng phân công điều hành các phiên họp một cách khoa học, linh hoạt, chủ động điều chỉnh Chương trình Kỳ họp cho phù hợp với thời gian và diễn biến của Kỳ họp, rút ngắn thời gian trình bày các báo cáo tại Kỳ họp, dành nhiều thời gian cho thảo luận để thống nhất xử lý các vấn đề còn có ý kiến khác nhau trong Kỳ họp; điều hành phiên thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn đảm bảo ngắn gọn, trọng tâm để phát huy hết được trí tuệ của đại biểu, nâng cao hiệu quả của các hoạt động của đại biểu tại Kỳ họp.

5. Văn bản phát hành sau Kỳ họp

Ngay sau Kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh giao Đoàn thư ký Kỳ họp có trách nhiệm hoàn chỉnh nội dung, thể thức các dự thảo Nghị quyết, rà soát lần cuối, chuyển các Ban HĐND tỉnh theo lĩnh vực phụ trách thẩm định dự thảo nghị quyết trước khi trình ký, ban hành. Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo công bố các nghị quyết trên Công báo và đưa tin những nội dung quan trọng trong các nghị quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến và triển khai thực hiện.

II. ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁM SÁT

1. Giám sát tại Kỳ họp

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giám sát tại các Kỳ họp thông qua việc xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND, UBND, các cơ quan tư pháp và các báo cáo của các cơ quan liên quan, thực hiện tốt hơn việc giám sát thông qua chất vấn và trả lời chất vấn, thực hiện ban hành Nghị quyết về giám sát tại các Kỳ họp;

b) Nâng cao trách nhiệm của đại biểu trong thực hiện quyền chất vấn, với quan điểm chất vấn không chỉ là quyền mà còn là trách nhiệm của mỗi đại biểu HĐND đại diện cho cử tri. Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh có ít nhất 01 nội dung chất vấn/Kỳ họp;

c) Trước ngày khai mạc Kỳ họp 15 ngày, Thường trực HĐND tỉnh gửi phiếu xin ý kiến đại biểu để lựa chọn người trả lời chất vấn, lập danh sách dự kiến người trả lời chất vấn trình HĐND tỉnh;

d) Tại Kỳ họp Thường trực UBND tỉnh báo cáo trước HĐND tỉnh về kết quả thực hiện các nội dung chất vấn tại Kỳ họp trước. Đối với nội dung trả lời chất vấn chưa thỏa đáng, hoặc không thực hiện đúng cam kết về thời gian giải quyết... HĐND tỉnh ra Nghị quyết về chất vấn và tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết về chất vấn.

2. Giám sát giữa các Kỳ họp

a) Tăng cường hoạt động giám sát chuyên đề, kết thúc giám sát, đoàn giám sát thông báo kết quả giám sát cho các đơn vị, tổ chức được giám sát và báo cáo với HĐND về kết quả giám sát để xem xét tại Kỳ họp gần nhất, trên cơ sở đó HĐND tỉnh ra Nghị quyết về vấn đề được giám sát;

b) Thường trực HĐND tổ chức thực hiện chất vấn và xem xét trả lời chất vấn trong thời gian giữa hai Kỳ họp HĐND. Ngoài việc chất vấn trực tiếp tại Kỳ họp, Đại biểu HĐND tỉnh thực hiện chất vấn giữa hai Kỳ họp bằng việc gửi nội dung chất vấn bằng văn bản hoặc qua hòm thư điện tử của cá nhân đại biểu đến Thường trực HĐND, căn cứ vào nội dung chất vấn, Thường trực HĐND tiến hành chất vấn người bị chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh;

c) Thường trực HĐND tỉnh tổ chức các phiên giải trình giữa 2 Kỳ họp yêu cầu các thành viên của UBND tỉnh, các cơ quan tư pháp và cá nhân có liên quan giải trình vấn đề mà Thường trực HĐND tỉnh quan tâm tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh;

d) Thực hiện tốt kết luận sau giám sát: Kết thúc giám sát, Đoàn giám sát tổ chức họp để thông báo kết luận giám sát đến đối tượng giám sát; kết luận giám sát của các Ban HĐND tỉnh cần kết luận cụ thể đối với những vấn đề cần phải giải quyết ngay. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu, các đại biểu HĐND tỉnh tăng cường trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận sau giám sát của các cơ quan có thẩm quyền để nâng cao tính hiệu quả trong hoạt động giám sát của HĐND.

3. Tăng cường hoạt động tái giám sát

Thực hiện tái giám sát đối với các nội dung kết luận, kiến nghị qua giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và Tổ đại biểu HĐND tỉnh mà các đối tượng giám sát không thực hiện hoặc thực hiện chưa đạt yêu cầu.

III. ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TIẾP XÚC CỬ TRI

Ngoài việc thực hiện tốt các hình thức TXCT theo luật định, đại biểu HĐND tỉnh mở rộng thực hiện tốt các hình thức TXCT sau:

1. TXCT qua các cuộc họp tại nơi cư trú

Đại biểu HĐND tỉnh cư trú ở đâu thì có trách nhiệm dự đầy đủ các cuộc họp thôn, bản, tổ dân phố ở đó để lắng nghe ý kiến, kiến nghị, đề xuất của nhân dân, cử tri tại cuộc họp và đại biểu phản ánh (*bằng phiếu*) có xác nhận của chủ tọa cuộc họp (*Tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn bản*) về Thường trực HĐND tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh (*có mẫu phiếu kèm theo*).

2. Tiếp xúc cử tri điện tử

TXCT điện tử là kênh thông tin tương tác giữa đại biểu HĐND tỉnh với cử tri thông qua việc sử dụng công nghệ thông tin như qua trang WEB của trang Thông tin điện tử Đoàn ĐBQH - HĐND tỉnh Hà Giang, hòm thư điện tử cá nhân của Đại biểu HĐND tỉnh... Những thông tin thu thập được từ kênh này của người dân chưa đủ hành vi, năng lực dân sự thì không được coi là ý kiến cử tri, mà chỉ được hiểu là thông tin tham khảo phục vụ công tác lãnh, chỉ đạo. Lập cho mỗi đại biểu HĐND tỉnh một hòm thư điện tử để thu thập thông tin; Lập mẫu phiếu TXCT trên WEB của trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH - HĐND tỉnh, nhân dân cử tri chỉ cần vào mạng và điền các thông tin cơ bản của cử tri và nội dung phản ánh vào phiếu. Văn phòng HĐND tỉnh có trách nhiệm thu thập ý kiến cử tri và lưu giữ giao diện và nội dung thư trong hòm thư của đại biểu và phiếu TXCT trên trang web (*làm cơ sở dữ liệu lưu trữ*).

3. Tiếp xúc cử tri bằng hình thức đối thoại trực tiếp

Đại biểu HĐND tỉnh là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền khi thực hiện đối thoại với nhân dân, cử tri để **“nghe dân nói, nói cho dân nghe”** tạo sự đồng thuận cao trong giải quyết những vấn đề lớn, cấp thiết, những vấn đề phục vụ việc xây dựng chính sách của tỉnh, thì được sử dụng các kiến nghị, đề xuất của nhân dân như ý kiến của cử tri để phản ánh đến Thường trực HĐND tỉnh và Ủy ban

MTTQ tỉnh. Ngoài ra, những thông tin khác do nhân dân gặp gỡ đại biểu để phản ánh tại nơi làm việc, nơi ở... đại biểu có trách nhiệm tổng hợp và coi đây là dạng thông tin dư luận xã hội để phục vụ lãnh đạo.

4. Tiếp xúc cử tri trên truyền hình

Là kênh thông tin tương tác gián tiếp giữa đại biểu HĐND tỉnh với cử tri thông qua việc sử dụng truyền hình làm phương tiện thực hiện, đại biểu HĐND tỉnh phối hợp cùng với lãnh đạo các ngành có trách nhiệm thông tin về chế độ, chính sách, quan điểm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến người nghe, trên cơ sở đó lập đường dây nóng để nhân dân phản hồi, trao đổi thông tin đến đại biểu.

5. Hội nghị Tiếp xúc cử tri trực tuyến

Đây là hình thức TXCT chỉ thực hiện ở cấp có điều kiện (Tỉnh, Huyện) thông qua đường truyền của công nghệ "*Truyền hình - Internet*", là sự tương tác giữa Thường trực, các Ban HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan với Thường trực, các Ban HĐND huyện, UBND huyện, các phòng, ban chuyên môn của huyện và đại diện các bậc cử tri của huyện có nội dung phản ánh là các vấn đề lớn, cấp bách, bức xúc trên địa bàn huyện. Tại hội nghị hai bên sẽ thống nhất cách thức giải quyết theo thẩm quyền đối với các vấn đề lớn mà cử tri phản ánh.

6. Đối với hình thức hội nghị TXCT

a) Ngoài việc thực hiện tốt các nội dung TXCT theo qui định của luật, cần làm tốt việc tương tác trực tuyến tại hội nghị (*thông qua hòm thư điện tử*) giữa đại biểu HĐND với người có thẩm quyền quyết định, giải quyết các nội dung cử tri phản ánh, để đại biểu HĐND có thể trả lời ngay cho cử tri biết;

b) Đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri của các Tổ đại biểu, đảm bảo phản ánh đúng thẩm quyền giải quyết của từng cấp. Tránh trường hợp phản ánh trùng lặp về nội dung đã được giải quyết, gửi không đúng cấp có thẩm quyền giải quyết...

IV. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, QUÁN TRIỆT NGHỊ QUYẾT HĐND TỈNH

1. Thực hiện quy định Đại biểu HĐND, nhất là đảng viên là đại biểu HĐND có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước, nghị quyết của HĐND tỉnh

a) Gương mẫu trong thực hiện, tuyên truyền và bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, nghị quyết của HĐND tỉnh, sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích của Đảng, nhà nước và của nhân dân;

b) Nêu gương về đức khiêm tốn, giản dị; tác phong sâu sát thực tế, gần gũi để thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng chính đáng của quần chúng nhân dân, cử tri, trước hết trong tổ chức, cơ quan, đơn vị công tác và nơi cư trú;

c) Nêu cao ý thức phục vụ nhân dân, làm việc với thái độ khách quan, công tâm, tập trung sức giải quyết những lợi ích chính đáng của nhân dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, cử tri, chủ động đối thoại với nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức dưới quyền;

d) Thông qua các Hội nghị, hội thảo, các buổi sinh hoạt tại cơ quan, đơn vị, Đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của

Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của HĐND đến cử tri và nhân dân, để hiện thực hóa *“mỗi đại biểu là một báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật”*.

2. Chuẩn bị tốt Đề cương TXCT để góp phần thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết HĐND tỉnh

Xây dựng Đề cương TXCT theo hướng chi tiết các nội dung cần xin ý kiến về nội dung của Kỳ họp, các nội dung cần phổ biến, quán triệt, triển khai ... trên cơ sở đề cương TXCT đại biểu phải lựa chọn nội dung cốt lõi, phù hợp, nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan để thông báo, phổ biến, quán triệt đến cử tri trên địa bàn tiếp xúc. Đại biểu phải nắm chắc nội dung các văn bản pháp luật có liên quan đến vấn đề cử tri trao đổi để trả lời, phổ biến hoặc hướng dẫn cử tri thực hiện.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TIẾP CÔNG DÂN VÀ XỬ LÝ, ĐƠN ĐỐC VIỆC GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Các Tổ đại biểu, có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch cho các đại biểu thực hiện tiếp công dân và thông báo lịch tiếp công dân trên các phương tiện thông tin để công dân biết. Khuyến khích đại biểu HĐND tỉnh tiếp công dân theo hình thức gặp gỡ công dân trực tiếp, phù hợp với tính chất công việc và điều kiện thực tế. Việc tiếp công dân của đại biểu HĐND tỉnh phải gắn với việc hướng dẫn công dân thực hiện đúng các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, gửi đơn thư khiếu nại tố cáo đúng trình tự, thủ tục qui định.

2. Nâng cao chất lượng phân loại, hướng dẫn công dân gửi đơn, thư khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết. Theo dõi, đơn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

3. Hàng quý, HĐND tỉnh tổ chức cuộc họp với UBND và các sở, ngành nghe báo cáo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân do các đại biểu nhân dân tỉnh chuyên đến. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND thành lập đoàn giám sát hoặc phân công Ban của HĐND giám sát việc thực hiện một số vụ việc khiếu nại cụ thể của công dân.

4. Xây dựng hòm thư góp ý với địa chỉ cụ thể, để nhân dân tham gia góp ý.

VI. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI

1. Đối ngoại ngoài nước

a) Tăng cường công tác giao lưu, hợp tác với HĐND châu Văn Sơn, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc theo đúng nội dung Biên bản hội đàm giữa Đoàn đại biểu HĐND tỉnh Hà Giang – Việt Nam và Đoàn đại biểu HĐND châu Văn Sơn – Trung Quốc (tháng 8/2015);

b) Hàng năm tổ chức Đoàn công tác của HĐND tỉnh đi trao đổi kinh nghiệm hoạt động nghị viện của các nước trong khu vực.

2. Đối ngoại trong nước

a) Hàng năm cử Đoàn đại biểu HĐND tỉnh đi trao đổi, học tập kinh nghiệm với HĐND các tỉnh, thành phố trong cả nước về xây dựng cơ chế chính sách để ban hành các Nghị quyết của HĐND tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương;

b) Tổ chức đón, tiếp và làm việc với các Đoàn công tác của Trung ương và Đoàn công tác của HĐND các tỉnh, thành phố đến trao đổi, học tập kinh nghiệm công tác tại Hà Giang. Công tác đón tiếp phải đảm bảo trọng thị, lịch sự, chu đáo; nội dung làm việc thiết thực và hiệu quả.

Phần thứ tư

KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Để triển khai thực hiện Đề án này và tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của HĐND tỉnh, dự kiến kinh phí thực hiện, như sau:

I. Tổng kinh phí thực hiện đề án: 1.657.700.000đ (Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm năm mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn)

(Có dự toán kinh phí chi tiết kèm theo Nghị quyết này).

II. Nguồn kinh phí: Do ngân sách tỉnh đảm bảo.

Phần thứ năm

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Trách nhiệm của các cơ quan:

1. Thường trực HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện đề án trong nhiệm Kỳ 2016 – 2021.

2. Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện đề án, đồng thời theo chức năng, nhiệm vụ của mình giúp Thường trực HĐND tỉnh tăng cường công tác giám sát thực hiện đề án.

3. Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh Hà Giang, UBND tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh thực hiện các nội dung của đề án có liên quan.

4. Các Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND có trách nhiệm thực hiện nội dung của đề án, hàng quý báo cáo Thường trực HĐND để tổng hợp báo cáo HĐND vào Kỳ họp cuối năm.

5. Văn phòng HĐND tỉnh tham mưu, đề xuất các nội dung triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh vào tháng 12 hàng năm; tham mưu sơ kết thực hiện đề án vào năm 2018, tổng kết thực hiện Đề án vào năm 2021.

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn

PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị quyết số: 27 /2016/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2016
của HĐND tỉnh Hà Giang)

1. Mẫu Phiếu phản ánh TXCT tại các cuộc họp ở nơi cư trú

HĐND TỈNH HÀ GIANG
TỔ ĐẠI BIỂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Giang, ngày tháng năm

PHIẾU PHẢN ÁNH
TXCT tại các cuộc họp ở nơi cư trú

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh Hà Giang.

1. Thông tin đại biểu.

- Họ và tên: Tổ đại biểu huyện (TP)
- Nơi cư trú (Tổ dân phố, thôn bản):
xã (phường, thị trấn)..... huyện (TP):

2. Nội dung cuộc họp, thời gian, địa điểm:

- Nội dung cuộc họp:

.....

+ Họ tên, chức danh của Chủ tọa cuộc họp:

+ Tổng số người tham dự họp:

- Thời gian:

- Địa điểm:

3. Nội dung phản ánh của cử tri:

.....

.....

.....

.....

Xác nhận của Chủ tọa cuộc họp
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại biểu phản ánh
(Ký, ghi rõ họ tên)

2. BIỂU TỔNG HỢP DỰ TOÁN KINH PHÍ

Stt	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (nghìn đồng/cái)	Thành tiền (nghìn đồng)
I	Trang bị cho Đại biểu HĐND tỉnh:				
1	Máy tính xách tay (<i>Dell I5; Ram 4GB; màn hình 13,3in, cảm ứng, xoay 360; hệ điều hành Windows 10 bản quyền</i>); cáp, nhãn dán logo.	Cái	60	25.580	1.534.800
2	Chuột quang không dây (<i>dự kiến loại sản phẩm LOGITECH M187</i>)	Cái	60	300	18.000
3	Phần Mềm diệt vi rút Kapersky	Bản	60	350	21.000
4	USB hiệu Kington (<i>16Gh</i>)	cái	60	300	18.000
II	Xây dựng hệ thống mạng nội bộ không dây (<i>sử dụng tại Hội trường, phục vụ cho Kỳ họp HĐND</i>)				
1	Trang bị 01 đường cáp quang	Đường/ tháng	01/12	1.100	11.100
2	UBIQUITI UniFi AP - Pro - Chuyên dụng trong nhà với 2 băng tần sử dụng đồng thời; - Tần số 2.4 Ghz - Vùng phủ sóng/người dùng đồng thời: 3000m ² không che chắn/50 người	Bộ	04	6.200	24.800
III	Nâng cấp Trang thông tin điện tử				20.000
IV	Chi phí khác				10.000
	Tổng kinh phí:				1.657.700

Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm năm mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn./.